



BÁO CÁO QUỸ HƯU TRÍ TỰ NGUYỆN

NĂM 2021

CÔNG TY TNHH BẢO HIỂM NHÂN THỌ SUN LIFE VIỆT NAM

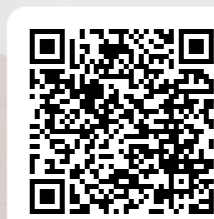
TP. HCM: Tầng 29, Tòa nhà Vietcombank, 5 Công Trường Mê Linh, P. Bến Nghé, Q. 1
Tel: (84 28) 6298 5888 | Fax: (84 28) 6298 5999

Hà Nội: Tầng 2, Tòa nhà PVI, 1 Phạm Văn Bạch, P. Yên Hòa, Q. Cầu Giấy

Đà Nẵng: 43 - 45 Nguyễn Văn Linh, P. Bình Hiên, Q. Hải Châu

Hotline: 1800 1786 | www.sunlife.com.vn | Dichvu.Khachhang@sunlife.com

ref: PAR-202203



THÔNG ĐIỆP TỔNG GIÁM ĐỐC

Trang 4

NHỮNG THÔNG TIN NỔI BẬT VỀ SUN LIFE VIỆT NAM 2021

SUN LIFE VIỆT NAM TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ
LÊN 16.480 TỶ ĐỒNG

Trang 6

GIẢI THƯỞNG

Trang 8

TÌNH HÌNH VĨ MÔ - TÀI CHÍNH 2021

Trang 10

PHÂN TÍCH TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG QUỸ HƯU TRÍ TỰ NGUYỆN

PHÍ BẢO HIỂM VÀ GIÁ TRỊ

Trang 14

BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI SẢN

Trang 15

BÁO CÁO THU NHẬP VÀ CHI PHÍ

Trang 17

TRIỂN VỌNG NĂM 2022

Trang 20

GIỚI THIỆU CÁC GIẢI PHÁP TIÊU BIỂU
TỪ SUN LIFE VIỆT NAM

Trang 24



THÔNGIỆP TỪ TỔNG GIÁM ĐỐC SUN LIFE VIỆT NAM

Kính gửi Quý Khách hàng,

Thay mặt các tia sáng của Sun Life, tôi xin gửi lời chào trân trọng và cảm ơn Quý Doanh nghiệp, Quý Khách hàng đã đồng hành cùng chúng tôi trong suốt thời gian qua.

Chúng tôi rất tự hào đã tạo ra kết quả kỳ lục trong năm tài chính 2021. Doanh thu phí bảo hiểm khai thác mới tăng hơn 3,5 lần và thị phần tăng từ vị trí thứ 13 lên thứ 7 so với cùng kỳ năm 2020. Số lượng khách hàng của Sun Life cũng tăng trưởng gấp hai lần chỉ trong năm 2021. Sun Life tăng vốn điều lệ lên 16.480 tỷ đồng, đứng thứ 3 trong các công ty bảo hiểm nhân thọ đang hoạt động tại Việt Nam. Sun Life là một trong những công ty bảo hiểm nhân thọ có kênh phân phối đa dạng nhất thị trường, bao gồm kênh tư vấn tài chính, Bancassurance, khách hàng doanh nghiệp và các đối tác.

Bên cạnh đó, nhiều giải pháp sáng tạo được thực thi nhằm mang đến những trải nghiệm tốt hơn cho Khách hàng như: Quy trình phát hành hợp đồng được rút ngắn xuống chỉ trong vòng 30 phút; quy trình giải quyết quyền lợi bảo hiểm tiện lợi và nhanh chóng hơn; Các chương trình chăm sóc Khách hàng liên tục được đổi mới để hỗ trợ và chăm sóc khách hàng tốt nhất trong bất cứ hoàn cảnh nào...

Chúng tôi luôn sẵn sàng bên cạnh cùng Khách hàng doanh nghiệp từ giai đoạn tư

vấn, thiết kế đến quản lý chương trình bảo hiểm hưu trí theo kế hoạch kinh doanh và chính sách phúc lợi của Quý công ty để mang đến giải pháp phù hợp nhất trong từng giai đoạn. Quỹ hưu trí tự nguyện của Quý khách được tách riêng khỏi quỹ chủ sở hữu và các quỹ chủ hợp đồng khác của Sun Life và được quản lý chuyên nghiệp, hiệu quả. Tỷ suất đầu tư thanh toán cho bên mua bảo hiểm đạt 5,13% trong năm 2021.

Tính đến 31/12/2021, tổng tài sản đang quản lý của Quỹ hưu trí tự nguyện đạt hơn 2.564 tỷ đồng, Sun Life tiếp tục là công ty dẫn đầu thị trường về bảo hiểm hưu trí tự nguyện tại Việt Nam. Việc dẫn đầu chương trình hưu trí tự nguyện cho thấy các giải pháp sản phẩm, dịch vụ ưu việt của chúng tôi cùng với sự tin tưởng và đồng hành của Quý Doanh nghiệp.

Nhân dịp này, tôi xin trân trọng gửi lời cảm ơn chân thành đến Quý Doanh nghiệp, Khách hàng đã ủng hộ và đồng hành cùng Sun Life trong suốt thời gian qua.

Xin kính chúc toàn thể Quý Khách hàng sức khoẻ, hạnh phúc và thành công!

Trân trọng,

Luc Nhon Ly
Tổng giám đốc Sun Life Việt Nam

“

Sun Life tăng vốn điều lệ lên 16.480 tỷ đồng, đứng thứ 3 trong các công ty bảo hiểm nhân thọ đang hoạt động tại Việt Nam. Sun Life là một trong những công ty bảo hiểm nhân thọ có kênh phân phối đa dạng nhất thị trường, bao gồm kênh tư vấn tài chính, Bancassurance, khách hàng doanh nghiệp và các đối tác.

**SUN LIFE
VIỆT NAM
TĂNG VỐN
ĐIỀU LỆ LÊN**

16.480
TỶ ĐỒNG



**MỘT TRONG 3
CÔNG TY BẢO HIỂM
CÓ VỐN ĐIỀU LỆ LỚN
NHẤT ĐANG HOẠT
ĐỘNG TẠI VIỆT NAM**

Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ Sun Life Việt Nam (Sun Life Việt Nam) vừa được Bộ Tài Chính chấp thuận tăng vốn điều lệ từ 14.380 tỷ đồng lên 16.480 tỷ đồng. Với số vốn tăng lần này, Sun Life Việt Nam trở thành một trong 3 công ty bảo hiểm có vốn điều lệ lớn nhất đang hoạt động tại Việt Nam.

Với triển vọng tăng trưởng của thị trường bảo hiểm Việt Nam, việc tăng vốn điều lệ không chỉ thể hiện ở yếu tố đầu tư mà còn là minh chứng cho sự lớn mạnh cả quy mô vận hành và số lượng khách hàng ngày càng lớn của doanh nghiệp. Với nền tảng tài chính vững chắc, giúp Sun Life Việt Nam đầu tư có chiều sâu vào các lĩnh vực quan trọng, phục vụ khách hàng ngày càng hiệu quả hơn.

SUN LIFE VIỆT NAM

ĐƯỢC VINH DANH NHIỀU GIẢI THƯỞNG DANH GIÁ TRONG NƯỚC VÀ QUỐC TẾ

CÔNG TY BẢO HIỂM NHÂN THỌ ĐƯỢC KHÁCH HÀNG HÀI LÒNG NHẤT NĂM 2021

Do IDG Việt Nam phối hợp với Hiệp hội Kinh doanh Chứng khoán Việt Nam và Hội truyền thông số Việt Nam tổ chức.

GIẢI THƯỞNG RỒNG VÀNG NĂM 2021

Do Vietnam Economic Times, Vneconmy và Tạp chí Thời báo Kinh tế Việt Nam trao tặng.

TOP 10 CÔNG TY BẢO HIỂM NHÂN THỌ UY TÍN NĂM 2021

Đây là lần thứ hai công ty vinh dự nhận giải thưởng này do Vietnam Report trao tặng.

NƠI LÀM VIỆC TỐT NHẤT CHÂU Á NĂM 2021

Do HR Asia – tạp chí hàng đầu về Nhân sự khu vực Châu Á vinh danh.



THƯƠNG HIỆU BẢO HIỂM NHÂN THỌ TỐT NHẤT VIỆT NAM NĂM 2021

Sun Life Việt Nam vinh dự nhận giải thưởng "Thương hiệu Bảo hiểm Nhân thọ tốt nhất tại Việt Nam năm 2021" do tạp chí Global Brands Magazine có trụ sở tại vương quốc Anh bình chọn. Đây là giải thưởng duy nhất của Tạp chí danh giá này trao tặng cho một đơn vị hoạt động trong ngành bảo hiểm của Việt Nam trong năm 2021.



CÔNG TY CUNG CẤP GIẢI PHÁP BẢO HIỂM NHÂN THỌ TỐT NHẤT VIỆT NAM NĂM 2021

Sun Life Việt Nam được Tạp chí Tài chính Quốc tế (thuộc International Finance Publications Limited - IFA) Vương quốc Anh trao tặng giải thưởng "Công ty cung cấp giải pháp bảo hiểm nhân thọ tốt nhất – Việt Nam 2021". Đây là lần thứ 5 liên tiếp Sun Life Việt Nam vinh dự nhận giải thưởng danh giá từ IFA: giải thưởng "Công ty bảo hiểm tăng trưởng nhanh nhất – Việt Nam" năm 2017, giải thưởng "Công ty cung cấp giải pháp bảo hiểm nhân thọ tốt nhất – Việt Nam" năm 2018, 2019, 2020, 2021.

TÌNH HÌNH VĨ MÔ TÀI CHÍNH NĂM 2021

KINH TẾ VĨ MÔ

2021 tiếp tục là một năm của những thách thức cả từ bên ngoài và bên trong đối với nền kinh tế Việt Nam do ảnh hưởng sâu rộng của đại dịch COVID-19, đặc biệt là trong cuối Quý 2 và Quý 3. Với tăng trưởng GDP cả năm đạt 2,58% (năm 2020: 2,91%), đây là mức thấp nhất từ khi Việt Nam thực hiện đổi mới chính sách kinh tế năm 1986 tới nay.

Nền kinh tế có sự tăng trưởng khá trong Quý 1 (tăng trưởng 4,72%) và Quý 2 (tăng trưởng 6,73%) trước khi suy giảm mạnh trong Quý 3 (giảm 6,02%) do giãn cách xã hội tại nhiều tỉnh thành và hồi phục trong Quý 4 (tăng trưởng 5,22%) so với cùng kỳ năm ngoái. Điểm sáng là hoạt động sản xuất công nghiệp vẫn được duy trì ổn định (tăng trưởng 4,5% so với 2020) để đáp ứng nhu cầu xuất khẩu (tăng 19,0%). Tuy nhiên Việt Nam cũng tăng cường nhập khẩu nguyên liệu đầu vào (tăng 26,5%) khiến thặng dư cán cân thanh toán thu hẹp lại (xuất siêu 4 tỷ đô la Mỹ) so với mức cao của năm 2020 (xuất siêu 20 tỷ đô la Mỹ).

Nhóm ngành dịch vụ bị ảnh hưởng lớn nhất khi chỉ tăng trưởng 1,2% so với năm 2020. Hạn chế đi lại giữa các quốc gia đã khiến ngành du lịch của Việt Nam tiếp tục bị thiệt hại nặng nề. Khách du lịch quốc tế đến Việt Nam trong năm 2021 giảm 96% so với năm 2020 (năm 2020 giảm 79% so với cùng kỳ năm ngoái).

Ngoài ra, vốn đầu tư trực tiếp từ nước ngoài đăng ký năm 2021 tăng 9,2% so với năm 2020, vốn thực hiện giảm 1,2%

so với cùng kỳ năm ngoái. Với tỷ lệ thất nghiệp trung bình là 3,2% (cao hơn mức trung bình 2,8% năm 2020 và khoảng 2% các năm trước đó), doanh thu bán lẻ hàng hóa dịch vụ không thể duy trì đà tăng trưởng như các năm từ 2019 trở về trước. Chỉ số lạm phát (CPI) cũng tăng thấp ở mức 1,8%.

THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ

Với việc mặt bằng lãi suất huy động đã giảm từ 2 - 2,5%/năm và lãi suất cho vay đã giảm 1,5 - 2%/năm trên tất cả các kỳ hạn trong năm 2020, dư địa để giảm mặt bằng lãi suất trong năm 2021 là không còn trong khi rủi ro lạm phát cao trong các năm tới là hiện hữu. Thay vì đó, Ngân hàng nhà nước đã chỉ đạo các Ngân hàng thương mại cắt giảm chi phí để hỗ trợ thêm lãi suất cho vay đối với nhóm các doanh nghiệp bị ảnh hưởng lớn bởi đại dịch. Nhìn chung, mặt bằng lãi suất cả năm 2021 ổn định ở mức thấp so với các năm trước đây (lãi suất huy động từ 3 - 3,5%/năm cho kỳ hạn dưới 6 tháng, 5 - 6,5%/năm cho kỳ hạn 12 tháng, còn lãi suất cho vay ở mức 7 - 10%/năm tùy theo kỳ hạn và lĩnh vực kinh tế).

Trong năm 2021 tăng trưởng tín dụng của hệ thống ngân hàng là 13%, tuy nhiên tăng trưởng huy động vốn chỉ đạt 8,4% cho thấy một lượng lớn thặng dư tiền đã đẩy vào các lĩnh vực phi sản xuất như bất động sản, chứng khoán tạo nên rủi ro bong bóng tài sản và lạm phát. Chính vì vậy, Ngân hàng nhà nước đã nhấn mạnh sẽ không tiếp tục giảm mặt bằng lãi suất huy động để cân bằng quyền lợi của người gửi tiền và người đi vay.

“
Với tăng trưởng GDP cả năm đạt
2,58%
(năm 2020: 2,91%), đây là mức
thấp nhất từ khi Việt Nam thực
hiện đổi mới chính sách kinh tế
năm 1986 tới nay.



Tổng khối lượng phát hành trái phiếu chính phủ năm 2021 là 318 nghìn tỷ đồng, thấp hơn 9% so với kế hoạch đầu năm (350 nghìn tỷ đồng) và tương đương so với năm 2020 (323 nghìn tỷ đồng).



THỊ TRƯỜNG TRÁI PHIẾU

• TRÁI PHIẾU CHÍNH PHỦ:

Tổng khối lượng phát hành trái phiếu chính phủ năm 2021 là 318 nghìn tỷ đồng, thấp hơn 9% so với kế hoạch đầu năm (350 nghìn tỷ đồng) và tương đương so với năm 2020 (323 nghìn tỷ đồng) do giải ngân đầu tư công còn chậm.

Trái phiếu chính phủ phát hành trong năm 2021 có lãi suất phát hành trung bình ở mức 2,3%/năm (so với 2,8%/năm trong năm 2020 và giảm mạnh so với 4,6%/năm trong năm 2019). Kỳ hạn trái phiếu phát hành trong năm là 13,92 năm, tương đương với năm 2020. Khối lượng phát hành tập trung chính ở kỳ hạn 10 và 15 năm, vốn là kỳ hạn ưa thích của các Ngân hàng. Tuy nhiên lợi suất các kỳ hạn ngắn (1 - 3 năm) lại tăng 0,2 - 0,3%/năm trong khi các kỳ hạn dài (5 - 30 năm) giảm 0,2 - 0,4%/năm khiến cho đường cong lãi suất trở nên phẳng hơn so với năm trước.

• TRÁI PHIẾU DOANH NGHIỆP:

Năm 2021 thị trường trái phiếu doanh nghiệp phát triển vượt bậc với tổng khối lượng phát hành đạt 714 nghìn tỷ đồng, tăng 64% YoY so với năm 2020 (435 nghìn tỷ đồng), và gấp đôi khối lượng trái phiếu chính phủ phát hành trong năm. Quy mô thị trường trái phiếu doanh nghiệp đã đạt trên 15% GDP (so với 14% cuối năm 2020, 11,5% GDP cuối năm 2019, và 7,1% GDP cuối năm 2018). Tuy quy mô thị trường trái phiếu doanh nghiệp Việt Nam có sự cải thiện nhanh qua các năm, nhìn chung vẫn thấp hơn nhiều so với các nước trong khu vực như Thái Lan (23% GDP), Malaysia (57% GDP), Singapore (37% GDP).

Vẫn như nhiều năm trở lại, bất động sản (40%) và ngân hàng (33%) là nhóm phát hành trái phiếu doanh nghiệp lớn nhất. Điều này tạo rủi ro không nhỏ cho các nhà đầu tư cá nhân bởi phần lớn các trái phiếu này không được niêm yết và không có tài sản đảm bảo. Tỷ lệ trái phiếu doanh nghiệp phát hành năm 2021 được niêm yết chỉ ở mức 3% tổng khối lượng phát hành.

Trong cuối năm 2021, Bộ Tài chính đã lấy ý kiến để sửa đổi Nghị định 153/2020/NĐ-CP phát hành riêng lẻ trái phiếu doanh nghiệp theo hướng minh bạch hơn và nâng cao chất lượng thị trường.

THỊ TRƯỜNG CỔ PHIẾU

Năm 2021 thị trường cổ phiếu có sự tăng trưởng rất mạnh mẽ với sự tham gia rất lớn của các nhà đầu tư cá nhân mới. Kết thúc năm, chỉ số VN-Index tăng 35,7%, là mức tăng cao thứ hai trong 10 năm qua (chỉ sau mức tăng 47,8% của năm 2017). Khối lượng giao dịch trung bình ngày cũng tăng gấp 2,2 lần so với năm 2020 cho thấy sự tham gia sôi động của các nhà đầu tư.

Như vậy chỉ số VN-Index đã tăng trung bình 17,6%/năm trong 5 năm, và 15,6%/năm trong 10 năm qua, cho thấy xu hướng phát triển dài hạn của thị trường đang đồng thuận với điều kiện vĩ mô của nền kinh tế. Bên cạnh đó, giá trị vốn hóa của thị trường đã tương đương 123% GDP trước điều chỉnh.

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ HƯU TRÍ TỰ NGUYỆN



PHÍ BẢO HIỂM VÀ GIÁ TRỊ QUỸ HƯU TRÍ TỰ NGUYỆN TRONG NĂM 2021

(Đơn vị tính: triệu đồng)

NỘI DUNG	SỐ TIỀN
1. Tổng số phí bảo hiểm nộp trong năm	333.159
Hợp đồng bảo hiểm cá nhân	333.159
· Phần đóng góp của người sử dụng lao động	282.364
· Phần đóng góp của người lao động	50.795
2. Các khoản chi phí liên quan	(20.218)
· Phí ban đầu	(5.828)
· Phí bảo hiểm rủi ro	(4.663)
· Phí quản lý hợp đồng bảo hiểm	(9.727)
3. Tổng số phí bảo hiểm đầu tư vào quỹ hưu trí tự nguyện	312.941

BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI SẢN QUỸ HƯU TRÍ TỰ NGUYỆN TRONG NĂM 2021

(Đơn vị tính: triệu đồng)

TÀI SẢN	TẠI NGÀY 01/01/2021	TẠI NGÀY 31/12/2021
Tài sản	2.200.539	2.564.052
Tiền tại quỹ	-	-
Tiền gửi tại các tổ chức tín dụng (i)	843.005	1.012.234
Trái phiếu Chính phủ (ii)	857.109	1.061.458
Trái phiếu doanh nghiệp có bảo lãnh (iii)	211.700	230.100
Trái phiếu doanh nghiệp không có bảo lãnh (iii)	142.812	152.636
Phải thu lãi đầu tư	37.640	58.551
Phải thu từ đầu tư chứng khoán, trái phiếu	46.520	49.073
Phải thu khác	61.753	-
Tài sản khác	-	-
Tổng tài sản	2.200.539	2.564.052

(i) Số dư tiền gửi tại các tổ chức tín dụng tại ngày 31 tháng 12 năm 2021 bao gồm các khoản tiền gửi không kỳ hạn với số tiền là 10.000 triệu đồng và các khoản tiền gửi có kỳ hạn với số tiền 953.000 triệu đồng. Các khoản tiền gửi có kỳ hạn thể hiện các khoản tiền gửi bằng Đồng Việt Nam tại các ngân hàng với thời gian đáo hạn từ 8 tháng đến 60 tháng và lãi suất từ 4,6%/năm đến 8%/năm (tại ngày 31 tháng 12 năm 2020: 4%/năm đến 8%/năm).

(ii) Thể hiện các khoản đầu tư vào trái phiếu Chính phủ với thời gian là 10 năm, 15 năm, 20 năm và 30 năm; lãi suất từ 2,9%/năm đến 8,8%/năm (tại ngày 31 tháng 12 năm 2020: các khoản đầu tư vào trái phiếu Chính phủ với thời gian là 10 năm, 15 năm, 20 năm và 30 năm; lãi suất từ 2,9%/năm đến 8,8%/năm). Công ty có kế hoạch nắm giữ những trái phiếu này cho đến ngày đáo hạn.

(iii) Thể hiện các khoản đầu tư vào trái phiếu doanh nghiệp với thời gian là 2 năm, 3 năm, 5 năm và 10 năm; lãi suất từ 6,525%/năm đến 13%/năm (tại ngày 31 tháng 12 năm 2020: trái phiếu doanh nghiệp với thời hạn là 3 năm, 5 năm và 10 năm; lãi suất từ 6,55%/năm đến 10%/năm). Công ty có kế hoạch nắm giữ những trái phiếu này cho đến ngày đáo hạn.

NỢ PHẢI TRẢ VÀ TÀI SẢN THUẦN	TẠI NGÀY 01/02/2021	TẠI NGÀY 31/12/2021
Nợ phải trả	2.200.539	2.564.052
Dự phòng nghiệp vụ	1.999.583	2.374.154
Phải trả quyền lợi hưu trí	-	-
Phải trả các khoản phí quản lý hợp đồng	-	-
Phải trả các khoản phí quản lý quỹ	-	-
Phải trả các khoản phí chuyển giao tài khoản bảo hiểm hưu trí	-	-
Phải trả Nhà nước	-	-
Phải trả lãi	-	-
Phải trả hoa hồng	-	-
Phải trả khác	200.956	189.898
Tổng nợ phải trả	2.200.539	2.564.052
Tài sản thuần	-	-
Giá trị quỹ hưu trí tự nguyện đầu năm		1.999.583
Giá trị quỹ hưu trí tự nguyện cuối năm		2.374.154
Tỷ suất đầu tư của quỹ hưu trí tự nguyện		6,59%

BÁO CÁO THU NHẬP VÀ CHI PHÍ QUỸ HƯU TRÍ TỰ NGUYỆN TRONG NĂM 2021

(Đơn vị tính: triệu đồng)

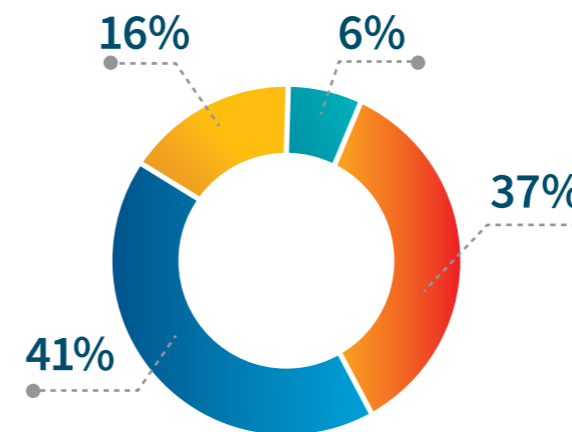
NỘI DUNG	2020	2021
Thu nhập		
· Từ nguồn phí bảo hiểm	321.871	333.159
· Từ lãi đầu tư	129.412	138.537
· Thu nhập khác	4.387	6.088
Tổng thu nhập	455.670	477.784
Chi phí		
· Phí ban đầu	(5.995)	(5.828)
· Phí bảo hiểm rủi ro	(4.873)	(4.663)
· Phí quản lý hợp đồng bảo hiểm	(9.487)	(9.727)
· Phí quản lý quỹ	(27.723)	(31.615)
· Chi phí trích lập dự phòng nghiệp vụ	(361.564)	(374.571)
· Chi khác	(46.028)	(51.380)
Tổng chi phí	(455.670)	(477.784)
Chênh lệch giữa thu nhập và chi phí	-	-
Thu nhập đầu tư trả cho bên mua bảo hiểm	101.689	106,921
Tỷ suất đầu tư thực tế	7,30%	6,59%
Tỷ suất đầu tư thanh toán cho bên mua bảo hiểm	5,82%	5,13%

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ & KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG QUỸ HƯU TRÍ TỰ NGUYỆN TRONG NĂM 2021



CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ VÀ PHÂN BỐ TÀI SẢN

Chiến lược của Công ty là đầu tư vào một danh mục đa dạng những tài sản mang lại nguồn thu nhập ổn định, có mức an toàn cao như trái phiếu Chính phủ, trái phiếu doanh nghiệp, tiền gửi ngân hàng và các công cụ tài chính cho thu nhập cố định khác được phát hành bởi các tổ chức tài chính cũng như các tổ chức kinh tế hoạt động tại Việt Nam, phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành.

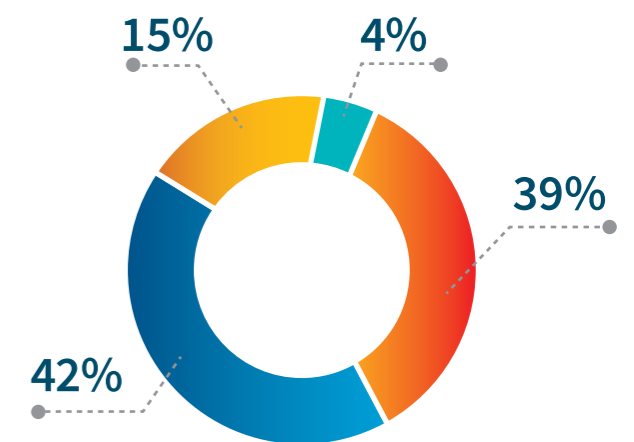


PHÂN BỐ TÀI SẢN QUỸ CUỐI 2020

- Tiền và tiền gửi ngắn hạn
- Tiền gửi dài hạn
- Trái phiếu chính phủ
- Trái phiếu doanh nghiệp

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG QUỸ HƯU TRÍ TỰ NGUYỆN

Xu hướng lợi suất trái phiếu Chính phủ tiếp tục giảm trong năm 2021. Kỳ hạn 5 năm giảm từ 1,25% về 0,76%/năm (cuối 2019: 2,03%), kỳ hạn 10 năm giảm từ 2,55% về 2,08%/năm (cuối 2019: 3,43%), và kỳ hạn 15 năm giảm từ 2,76% về 2,33%/năm (cuối 2019: 3,62%). Trong điều kiện đó, Sun Life Việt Nam đã giảm nhẹ tỷ lệ tiền gửi ngắn hạn, duy trì tỷ lệ đầu tư vào trái phiếu doanh nghiệp và trái phiếu chính phủ theo quy định pháp luật. Nhờ đó, tỷ suất đầu tư thanh toán vẫn đạt mức 5,1% so với mức 5,8% năm 2020, giảm thấp hơn mức giảm của mặt bằng lợi suất trái phiếu Chính phủ.



PHÂN BỐ TÀI SẢN QUỸ CUỐI 2021

TRIỂN VỌNG

NĂM 2022



Tháng 01/2022, Quốc hội đã chính thức thông qua Nghị quyết về gói kích thích kinh tế trị giá

4% GDP

trong năm 2022 - 2023

1 TRIỂN VỌNG THỊ TRƯỜNG

KINH TẾ VĨ MÔ

Với kịch bản dịch bệnh tiếp tục được kiểm soát tốt khi mà tỷ lệ bao phủ vaccine đã cao (70% dân số tiêm đủ 2 mũi vào cuối 2021), kinh tế Việt Nam được kỳ vọng sẽ ổn định ở mức tăng trưởng không thấp hơn 5,5% trong năm 2022 (dự báo của World Bank), trong khi mục tiêu của Chính phủ trước khi Quốc hội thông qua gói kích thích kinh tế là 6 - 6,5%.

Trong tháng 01/2022, Quốc hội đã chính thức thông qua Nghị quyết về gói kích thích kinh tế trị giá 4% GDP trong năm 2022 - 2023. Điều này được kỳ vọng sẽ giúp nền kinh tế Việt Nam đạt được mức tăng trưởng 7% trong điều kiện rủi ro về các biến chủng Covid-19 cũng như lạm phát nhập khẩu cao là hiện hữu.

THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ

Quan điểm của Ngân hàng Nhà nước là sẽ không tiếp tục nới lỏng chính sách tiền tệ hàng loạt trong năm 2022 khi mà lạm phát cao đang xảy ra tại nhiều quốc gia trên thế giới, cũng như nhiều Ngân hàng Trung ương của các nước đã bắt đầu tăng lãi suất trong năm 2021.

Ngược lại, Ngân sách sẽ hỗ trợ 2% lãi suất trong năm 2022 - 2023 cho các doanh nghiệp chịu ảnh hưởng nặng nề bởi đại dịch. Bên cạnh đó, mặt bằng lãi suất huy động đã có dấu hiệu tăng lên trong cuối năm 2021 khi các Ngân hàng dự trữ thanh khoản và tiền gửi cho nhu cầu cho vay cuối năm.

Việc Ngân hàng dự trữ quốc gia Mỹ (FED) thay đổi chính sách tiền tệ với dự kiến tối thiểu 3 lần tăng lãi suất trong năm 2022, đồng Đô la Mỹ có thể sẽ mạnh 1 - 1,5% lên so với Việt Nam Đồng

THỊ TRƯỜNG TRÁI PHIẾU

Kế hoạch phát hành Trái phiếu chính phủ năm 2022 dự kiến sẽ cao hơn năm 2021, ở mức 400 nghìn tỷ đồng, để đáp ứng nhu cầu đầu tư các dự án hạ tầng trọng điểm như cao tốc Bắc - Nam, tu sửa hệ thống đường sắt, phát triển cảng biển nước sâu đáp ứng nhu cầu xuất nhập khẩu hàng hóa. Bên cạnh đó Ngân sách quốc gia cũng cần bổ sung nguồn vốn vay cho gói kích thích kinh tế 4% GDP trong hai năm 2022 - 2023. Với nhu cầu phát hành cao như vậy cùng áp lực tăng lãi suất huy động của hệ thống Ngân hàng, mặt bằng lãi suất Trái phiếu chính phủ sẽ khó có thể giảm hơn nữa.

Chính phủ và Bộ Tài chính được cho là sẽ hoàn thiện khung pháp lý và đẩy mạnh các biện pháp hỗ trợ thị trường trái phiếu doanh nghiệp phát triển để trở thành kênh dẫn vốn trung - dài hạn cho khối doanh nghiệp tư nhân. Bên cạnh đó việc tăng cường thanh tra, kiểm tra các doanh nghiệp phát hành trái phiếu lãi suất cao, rủi ro lớn mà không có tài sản đảm bảo sẽ giúp nâng cao tính minh bạch của thị trường này.

Lãi suất trái phiếu doanh nghiệp tại Việt Nam hiện nay được thả nổi theo mặt bằng lãi suất huy động tiền gửi Ngân hàng. Do đó mặt bằng lãi suất này được dự báo cũng sẽ tăng trở lại trong năm 2022.

THỊ TRƯỜNG CỔ PHIẾU

Sau một năm tăng trưởng rất mạnh, định giá thị trường cổ phiếu Việt Nam đã không còn rẻ nữa. Do đó khả năng cao sẽ có sự phân hóa giữa các doanh nghiệp tốt và doanh nghiệp yếu kém. Bên cạnh đó rủi ro lạm phát và chính sách tài khóa thắt chặt hơn ở các nước phát triển có thể làm đảo ngược dòng vốn mới vào thị trường này.

Chính vì vậy, nhà đầu tư nên tập trung vào các doanh nghiệp đầu ngành với vị thế kinh doanh tốt và nền tảng tài chính vững mạnh. Đây là nhóm các doanh nghiệp có cơ hội trụ vững trong điều kiện lạm phát cao hơn. Ngoài ra các doanh nghiệp được hưởng lợi từ chính sách đầu tư công và kích thích kinh tế như xây dựng, vận tải, công nghệ cũng có tiềm năng tốt.



2

ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC QUỸ HỮU TRÍ TỰ NGUYỆN TRONG NĂM 2022

Với triển vọng thị trường trái phiếu chính phủ và tiền tệ duy trì mặt bằng lãi suất thấp nhưng có xu hướng tăng lên về cuối năm, Quỹ sẽ tiến hành đầu tư theo định hướng:



Nâng tỷ trọng đầu tư vào trái phiếu doanh nghiệp tiến gần mức tối đa cho phép, ưu tiên các doanh nghiệp đầu ngành có hoạt động kinh doanh tốt và đang phục hồi cùng nền kinh tế, có dòng tiền ổn định, và có lợi suất trái phiếu hấp dẫn cùng rủi ro thấp hoặc trung bình.



Duy trì tỷ lệ trái phiếu chính phủ theo quy định pháp luật hiện hành, ưu tiên các trái phiếu có kỳ hạn dài với lợi suất tốt hơn.



Ưu tiên đặt tiền gửi các kỳ hạn dài (12 - 18 tháng trở lên) với lãi suất tốt hơn.



Duy trì tiền mặt ở mức phù hợp để đảm bảo thanh khoản cho các khoản đầu tư mới.



Các số liệu và thông tin trình bày trên đây được trích ra từ Báo cáo "Tình hình hoạt động của Quỹ Hữu trí tự nguyện" cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021 của Sun Life Việt Nam. Các số liệu này đã được Chi nhánh Công ty TNHH Deloitte Việt Nam kiểm toán và trình bày ý kiến chấp nhận toàn phần.

GIỚI THIỆU CÁC
GIẢI PHÁP TIÊU BIỂU TỪ

SUN LIFE



SUN – SỐNG ĐỈNH

Giải pháp bảo hiểm đặc biệt giúp doanh nghiệp xây dựng chương trình phúc lợi hiệu quả, gắn kết nhân viên và vươn tầm vị thế.



Linh hoạt xây dựng chương trình phúc lợi với các tùy chọn đóng phí và rút tiền theo nhu cầu.



Chủ động thiết kế quyền lợi bảo vệ và mức phí đóng đồng nhất theo từng nhóm nhân viên.



Xây dựng chính sách đãi ngộ hấp dẫn với dòng tiền sinh lợi an toàn và hiệu quả, đặc biệt tối ưu hóa lợi ích về thuế thu nhập.



Thêm nguồn tài chính cho Doanh nghiệp để hỗ trợ nhân viên khi gặp rủi ro trong cuộc sống.

SUN – BẠN ĐỒNG HÀNH



(Đơn vị tính: đồng)

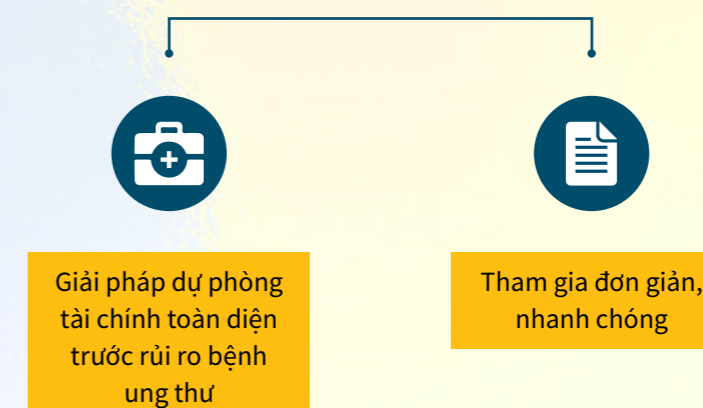
	GÓI TIẾT KIỆM	GÓI CHUẨN	GÓI CAO CẤP
TỬ VONG(1)/TTTBVV Do tai nạn xe gắn máy	200.000.000	400.000.000	600.000.000
TỬ VONG(1)/TTTBVV Do tai nạn khác	100.000.000	200.000.000	300.000.000
HỖ TRỢ VIỆN PHÍ DO TAI NẠN(2)	100.000/Ngày nằm viện	200.000/Ngày nằm viện	300.000/Ngày nằm viện
HỖ TRỢ CHI PHÍ HẬU SỰ(3)	10.000.000	20.000.000	30.000.000
PHÍ BẢO HIỂM ĐÓNG 1 LẦN	150.000	300.000	450.000

(1) Tử vong trong vòng 180 ngày kể từ ngày xảy ra tai nạn

(2) Hỗ trợ viện phí do tai nạn lên đến 120 ngày. Nếu thời gian nằm viện kéo dài từ lúc hợp đồng còn hiệu lực đến sau ngày hợp đồng chấm dứt, khoản hỗ trợ viện phí cho cả những ngày nằm viện liên tiếp theo sau ngày hợp đồng chấm dứt vẫn được chi trả.

(3) Tử vong do mọi nguyên nhân

SUN – SỐNG VỮNG VÀNG



(Đơn vị tính: đồng)

GÓI SẢN PHẨM	SUN 100	SUN 200	SUN 300
Ung thư giai đoạn đầu/ Ung thư biểu mô tại chỗ(1)	30.000.000	60.000.000	90.000.000
	Miễn toàn bộ phí bảo hiểm trong tương lai của hợp đồng		
Ung thư đe dọa tính mạng(2)	100.000.000	200.000.000	300.000.000
Phí bảo hiểm(3)	Chỉ từ 121.000/năm	Chỉ từ 242.000/năm	Chỉ từ 363.000/năm

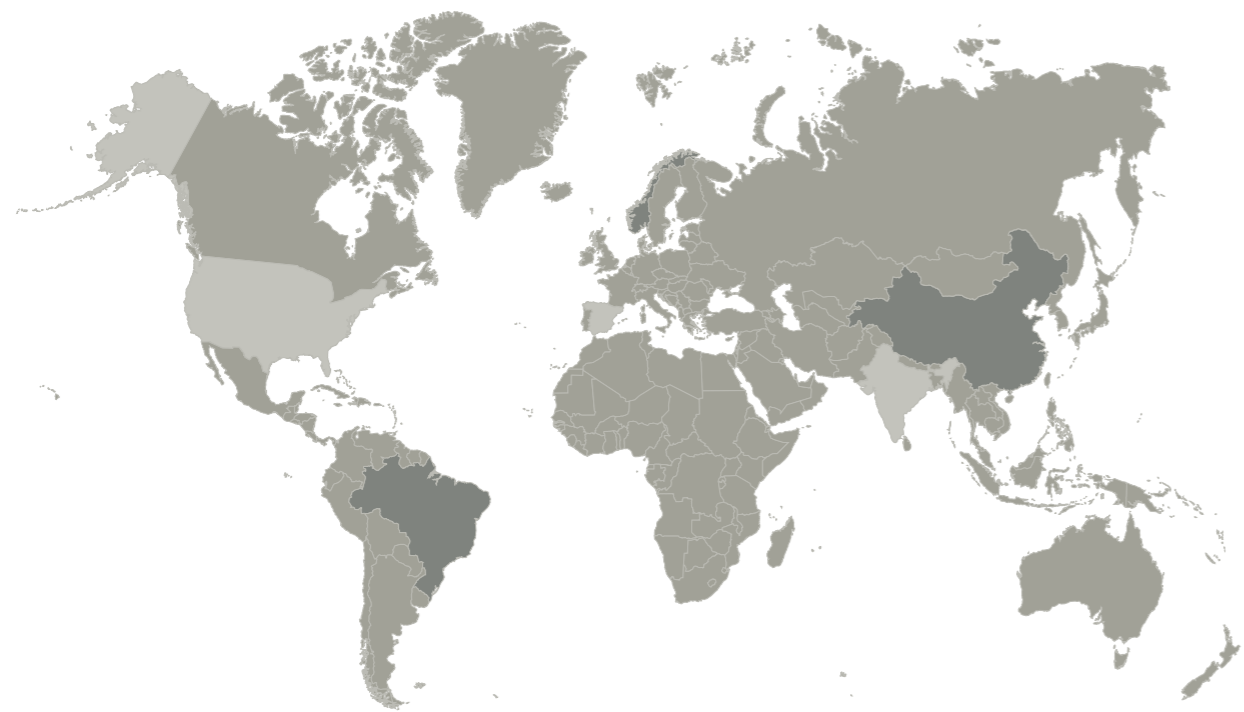
(1) Chi trả 1 lần trong suốt Thời hạn bảo hiểm. Tổng quyền lợi bảo hiểm chi trả của tất cả hợp đồng bảo hiểm tại Sun Life cho cùng 1 Người được bảo hiểm không vượt quá 500.000.000 đồng. Hợp đồng vẫn tiếp tục có hiệu lực khi quyền lợi này được chấp thuận chi trả.

(2) Khi chi trả Quyền lợi Ung thư đe dọa tính mạng, Sun Life sẽ trừ Quyền lợi bảo hiểm Ung thư giai đoạn đầu/Ung thư biểu mô tại chỗ đã chi trả trước đó (nếu có). Hợp đồng chấm dứt hiệu lực ngay khi quyền lợi này được chấp thuận chi trả.

(3) Phí bảo hiểm phụ thuộc vào Gói sản phẩm, giới tính và tuổi của Người được bảo hiểm tại thời điểm tham gia và đảm bảo không thay đổi trong suốt Thời hạn bảo hiểm.



TẬP ĐOÀN
Sun Life



ĐƯỢC THÀNH LẬP
1865
TẠI CANADA



LỊCH SỬ
157 NĂM
HOẠT ĐỘNG TRÊN TOÀN CẦU



VĂN PHÒNG TẠI
27
QUỐC GIA

1.440 TỶ ĐÔ LA CANADA
TỔNG GIÁ TRỊ TÀI SẢN QUẢN LÝ (*)



50.000
NHÂN VIÊN (**)

118.400



TƯ VẤN
TÀI CHÍNH (**)



GIẢI THƯỞNG

- Top 100 Công ty phát triển bền vững nhất thế giới
- Thương hiệu được tín nhiệm nhất
- CEO xuất sắc Canada 2017

XẾP HẠNG SỨC MẠNH TÀI CHÍNH

Standard & Poor's

Moody's

A.M. Best

DBRS

AA

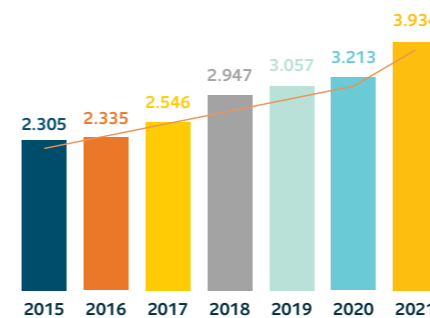
AA3

A+

AA

LỢI NHUẬN KINH DOANH

Đơn vị: triệu Đô Canada

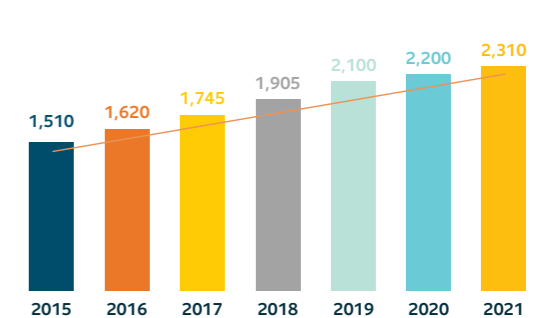


TỶ SUẤT LỢI NHUẬN TRÊN VỐN

15,4%

CỔ TỨC TRÊN CỔ PHIẾU PHỔ THÔNG

Đơn vị: Đô Canada



TỶ LỆ TRẢ CỔ TỨC

43%

(*) Số liệu tính đến 31/12/2021

SUN LIFE VIỆT NAM

1

TOP 1
SẢN PHẨM HỮU TRÍ



16.480
TỶ ĐỒNG
VỐN ĐIỀU LỆ



75
VĂN PHÒNG KINH DOANH
& TỔNG ĐẠI LÝ TRÊN TOÀN QUỐC



CÔNG TY CUNG CẤP GIẢI PHÁP
BẢO HIỂM NHÂN THỌ
TỐT NHẤT VIỆT NAM 2021

TOP 10 CÔNG TY
BẢO HIỂM NHÂN THỌ
UY TÍN NHẤT VIỆT NAM 2021

ĐẠT NHIỀU GIẢI THƯỞNG UY TÍN

- Công ty Bảo hiểm Nhân thọ được khách hàng hài lòng nhất năm 2020, 2021
 - Top 10 Thương hiệu hàng đầu Việt Nam năm 2020
 - Top 10 Công ty Bảo hiểm Nhân thọ uy tín nhất năm 2019, 2021
- Công ty cung cấp Giải pháp Bảo hiểm Nhân thọ tốt nhất Việt Nam 2018, 2019, 2020, 2021
 - Top 100 - Sản phẩm, dịch vụ tốt nhất cho gia đình, trẻ em năm 2018, 2019
 - Công ty Bảo hiểm tăng trưởng nhanh nhất - Việt Nam 2017